

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 05/HONECO/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân:

- Công ty Cổ phần Ong Tam Đảo
- Địa chỉ: Tổ dân phố Hường Lộc, Thị trấn Đạo Đức, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam.
- Điện thoại: 0211. 3871. 369
- Mã số doanh nghiệp: 2500214564
- Chứng nhận hệ thống An toàn thực phẩm FSSC 22000 số VN21/00094 do Công ty TNHH SGS Vương quốc Anh cấp ngày 24/02/2024

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Chanh vàng gừng mật ong**

2. Thành phần: Thành phần trong 100 g:

- Mật ong tự nhiên: 57%
- Chanh vàng tươi: 40%
- Nước ép gừng tươi: 3%

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất (Ngày sản xuất, hạn sử dụng được in trên nắp hoặc trên nhãn sản phẩm.)

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Hũ thủy tinh, hũ nhựa đảm bảo theo:
  - QCVN 12-4:2015/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng thủy tinh, gốm sứ và tráng men tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.
  - QCVN 12-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng nhựa tổng hợp
- Quy cách đóng gói: Đảm bảo theo thông tư số 21/2014/TT-BKHCN Quy định về đo lường đối với hàng hóa đóng gói sẵn.
  - 100g, 250g, 500g, 600g, 700g, 1000g...

Hoặc các bao bì khác theo yêu cầu khách hàng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

- Sử dụng thùng carton để đựng sản phẩm và vận chuyển

III. Mẫu nhãn sản phẩm

- Nhãn dự kiến: Nội dung ghi nhãn đính kèm hồ sơ

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Các yêu cầu về an toàn thực phẩm theo các tiêu chuẩn:

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Arsen (As)	ppm	$\leq 1$
2	Thủy ngân (Hg)	ppm	$\leq 0,05$
3	Chì (Pb)	ppm	$\leq 2$
4	Cadimi (Cd)	ppm	$\leq 1$

- TCVN 5375:1991: Tiêu chuẩn Việt Nam về sản phẩm ong, yêu cầu vi sinh và phương pháp kiểm tra

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	TSVKHK	CFU/g	$\leq 15.000$
2	E.Coli	CFU/g	0
3	Vi khuẩn kỵ khí sinh H <sub>2</sub> S	CFU/g	0
4	Salmonella	CFU/25g	0
5	S.aureus	CFU/g	0
6	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/g	$\leq 1000$

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Vĩnh Phúc, ngày 26 tháng 11 năm 2024

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Lê Thị Nga*



**Nội dung ghi nhãn:**

## CHANH VÀNG GỪNG MẬT ONG

### 1. Thành phần:

Thành phần trong 100 g:

- Mật ong tự nhiên: 57%
- Chanh vàng tươi: 40%
- Nước ép gừng tươi: 3%

### 2. Hướng dẫn sử dụng:

Ngậm, ăn trực tiếp hoặc pha 03 thìa cà phê (15 g) với 120 ml nước ấm 40<sup>0</sup>C, điều chỉnh lượng nước theo sở thích.

### 3. Thông tin cảnh báo:

Mật ong tự nhiên có thể bị kết tinh nhưng không làm giảm chất lượng sản phẩm. Hãy sử dụng bình thường hoặc ngâm với nước ấm 60<sup>0</sup>C cho đến khi tan ra.

### 4. Bảo quản:

Đậy kín, để nơi thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp

### 5. Khối lượng tịnh:

### 6. Ngày sản xuất in trên nắp chai

Hạn sử dụng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

### 7. Sản xuất và đóng gói tại: Công ty Cổ phần Ong Tam Đảo

Địa chỉ: Hương Lộ, Đạo Đức, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc, Việt Nam

ĐT: (+84) 2113.871.369

Email: ongtamdao@honeco.com

Website: www.honeco.com

### 8. Số CB: 05/HONECO/2024

### 9. Xuất xứ: Việt Nam





BỘ Y TẾ  
VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA  
NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)

Trụ sở chính/ Head Office: 65 Phạm Thiện Duật, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam  
VP1/ Rep. Office 1: Phòng A102, Công B Cảng Cát Lái, số 1295B Nguyễn Thị Định, P. Cát Lái, TP. Thủ Đức, TP. HCM, Việt Nam  
VP2/ Rep. Office 2: Số 1 Ngô Quyền, P. Đông Hải I, Q. Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam  
Hotline: 085 929 9595 Email: vkn@nifc.gov.vn Website: http://www.nifc.gov.vn

Số: 63886/PKN-VKNQG

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM  
TEST REPORT

- Tên mẫu: CHANH VÀNG GỪNG MẬT ONG
- Mã số mẫu: 112413656/DV.1
- Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong lọ nhựa, thông tin mẫu dán trên lọ, 500 g cả lọ.  
Số lượng: 1. NSX: Không có - HSD: Không có
- Số lượng mẫu: 01 mẫu
- Thời gian lưu mẫu: Không có mẫu lưu
- Ngày nhận mẫu: 13/11/2024
- Thời gian thử nghiệm: 13/11/2024 - 21/11/2024
- Nơi gửi mẫu: CÔNG TY CỔ PHẦN ONG TAM ĐẢO  
Địa chỉ: TDP Hưởng Lộc, Thị trấn Đạo Đức, Huyện Bình Xuyên  
Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm: Các chỉ tiêu Hóa lý và Vi sinh vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	<i>E. coli</i>	CFU/g	TCVN 7924-2:2008	KPH (LOD: 1)
9.2*	<i>S. aureus</i>	CFU/g	ISO 6888-1:2021	KPH (LOD: 10)
9.3*	<i>Salmonella</i> spp.	/25g	TCVN 10780-1:2017	KPH (eLOD <sub>50</sub> : 1)
9.4*	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/g	TCVN 8275-2:2010	KPH (LOD: 1)
9.5*	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	CFU/g	TCVN 4884-1:2015	1,0 x 10 <sup>2</sup>
9.6*	Vi khuẩn kỵ khí sinh H <sub>2</sub> S	CFU/g	TCVN 7902: 2008	KPH (LOD: 1)
9.7*	Hàm lượng Arsenic	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	KPH (LOD: 0,007)
9.8*	Hàm lượng Cadmi	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	KPH (LOD: 0,004)
9.9*	Hàm lượng Chì	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	0,050
9.10*	Hàm lượng Thủy ngân	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	KPH (LOD: 0,004)

Ghi chú: eLOD<sub>50</sub> là giới hạn phát hiện LOD<sub>50</sub> ước tính với xác suất phát hiện là 50%  
KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử-LOD)

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2024

KT.VIỆN TRƯỞNG

PHÓ VIỆN TRƯỞNG



TS. Lê Thị Phương Thảo

ĐẾN Số: 247  
Ngày: 28/10/2025

CÔNG TY CỔ PHẦN  
**ONG TAM ĐẢO**

Số: 13/2025/CV-HONECO

V/v cập nhật thông tin hồ sơ tự  
công bố sản phẩm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phủ Thọ, Ngày 20 tháng 10 năm 2025

**Kính gửi: CHI CỤC CHẤT LƯỢNG, CHẾ BIẾN VÀ PHÁT TRIỂN THỊ  
TRƯỜNG TỈNH PHÚ THỌ**

Công ty cổ phần Ong Tam Đảo xin trân trọng gửi lời chào và kính trình Quý cơ  
quan nội dung cập nhật như sau:

Căn cứ theo **Điều 5, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP** ngày 02 tháng 02 năm 2018  
của chính phủ về việc tự công bố sản phẩm, công ty chúng tôi đã thực hiện tự công bố  
sản phẩm:

**I. Thông tin về sản phẩm**

- **Tên sản phẩm:** Chanh Vàng Gừng Mật Ong
- **Số tự công bố:** 05/HONECO/2024
- **Ngày tự công bố:** 26/11/2024

Nay công ty xin cập nhật một số nội dung trong hồ sơ tự công bố như sau:

**1. Cập nhật địa chỉ doanh nghiệp:**

- Địa chỉ trên bản tự công bố sản phẩm cũ: Tổ dân phố Hương Lộc, Thị trấn Đạo  
Đức, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam.

- Địa chỉ hiện nay sau khi sát nhập theo địa giới hành chính: Thôn Hương Lộc,  
Xã Xuân Lãng, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam.

(Lưu ý: địa điểm sản xuất thực tế không thay đổi, chỉ cập nhật theo Quy định  
Nhà nước)

**2. Bổ sung thông tin trên nhãn sản phẩm như sau:**

“Sản xuất tại nhà máy đạt chuẩn GMP và FSSC 22000 quốc tế “

**3. Bổ sung bảng chỉ tiêu dinh dưỡng: ( Có phiếu kiểm nghiệm kèm theo)**

**II. Mẫu nhãn sản phẩm**

- Nhãn dự kiến: Nội dung đính kèm hồ sơ

Công ty cam kết rằng việc cập nhật trên **không làm thay đổi bản chất, thành  
phần, quy trình sản xuất và chất lượng sản phẩm đã công bố trước đó.**

Kính đề nghị Quý cơ quan tiếp nhận và lưu hồ sơ cập nhật theo quy định.

**Trân trọng cảm ơn!**

Nơi nhận:

-Như kính gửi;

-Lưu VP.

CÔNG TY CỔ PHẦN ONG TAM ĐẢO



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Lê Thị Nga*

## Nội dung ghi nhãn:

### CHANH VÀNG GỪNG MẬT ONG

#### 1. Thành phần:

Thành phần trong 100 g:

- Mật ong tự nhiên: 57%
- Chanh vàng tươi: 40%
- Nước ép gừng tươi: 3%

#### 2. Hướng dẫn sử dụng:

Ngậm, ăn trực tiếp hoặc pha 03 thìa cà phê (15 g) với 120 ml nước ấm 40°C, điều chỉnh lượng nước theo sở thích.

#### 3. Thông tin cảnh báo:

Mật ong tự nhiên có thể bị kết tinh nhưng không làm giảm chất lượng sản phẩm. Hãy sử dụng bình thường hoặc ngâm với nước ấm 60°C cho đến khi tan ra.

#### 4. Bảo quản:

Đậy kín, để nơi thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp

#### 5. Khối lượng tịnh:

#### 6. Ngày sản xuất in trên nắp lọ hoặc trên nhãn

Hạn sử dụng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

#### 7. Sản xuất và đóng gói tại nhà máy Công Ty Cổ Phần Ong Tam Đảo đạt chuẩn GMP và FSSC 22000 quốc tế.

Địa chỉ: Thôn Hương Lộc, Xã Xuân Lãng, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

ĐT: (+84) 2113.871.369

Email: ongtamdao@honeco.com

Website: www.honeco.com

#### 8. Số CB: 05/HONECO/2024

#### 9. Xuất xứ: Việt Nam

#### 10. Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 gam

Năng lượng	290 kcal
Hàm lượng Chất đạm	0.34g
Hàm lượng Carbonhydrat	72.2g
Hàm lượng Chất béo	0 g
Hàm lượng Natri	7 mg



BỘ Y TẾ/ MINISTRY OF HEALTH  
**VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA**  
**NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)**

Trụ sở chính/ Head Office: 65 Phạm Thái Duật, Phường Phú Diễn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam  
 Điểm tiếp nhận yêu cầu 1/ Service Office 1: Phòng A102, Cổng B Cảng Cát Lái, Số 1295B đường Nguyễn Thị Định, Phường Cát Lái, TP. HCM, Việt Nam  
 Điểm tiếp nhận yêu cầu 2/ Service Office 2: Số 1 Ngô Quyền (đối diện 744 Lê Thánh Tông), Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam  
 Hotline: 085 929 9595 Email: vkn@nifc.gov.vn Website: http://www.nifc.gov.vn

Số: 56159/PKN-VKNQG

**PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

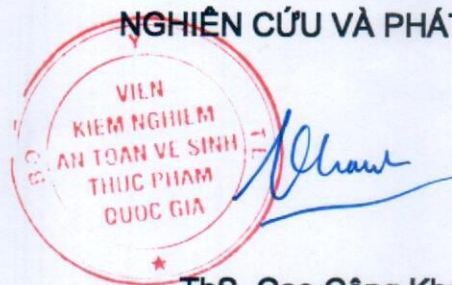
- Tên mẫu: Chanh vàng gừng mật ong
- Mã số mẫu: 082513248/DV.1
- Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong lọ nhựa, thông tin mẫu dán trên lọ, 100 g/lọ.  
Số lượng: 1. NSX: Không có - HSD: Không có
- Số lượng mẫu: 01 mẫu
- Thời gian lưu mẫu: Không có mẫu lưu
- Ngày nhận mẫu: 11/08/2025
- Thời gian thử nghiệm: 11/08/2025 - 16/09/2025
- Nơi gửi mẫu: CÔNG TY CỔ PHẦN ONG TAM ĐẢO  
Địa chỉ: Tổ dân phố Hường Lộc, Xã Xuân Lãng, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm: Các chỉ tiêu Hóa lý

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	Hàm lượng Carbohydrat (không bao gồm Chất xơ)	g/100g	AOAC 2020.07	72,2
9.2*	Hàm lượng Chất béo	g/100g	NIFC.02.M.04	KPH (LOD: 0,01)
9.3*	Hàm lượng Chất đạm	g/100g	NIFC.02.M.03	0,34
9.4	Năng lượng (tính từ Chất béo, Chất đạm, Carbohydrat (không bao gồm Chất xơ))	kcal/100g	NIFC.02.M.06	290
9.5*	Hàm lượng Natri	mg/100g	NIFC.03.M.19 (ICP-OES)	7,00

Ghi chú: KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử-LOD)

Hà Nội, ngày 16 tháng 09 năm 2025

**TUQ.VIỆN TRƯỞNG**  
**TRƯỞNG KHOA**  
**NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN**



**ThS. Cao Công Khánh**

1. Các kết quả thí nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thí nghiệm/ This report is only valid for the above sample.  
 2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia/ This test report shall not be reproduced partly without the written approval of NIFC.  
 3. Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Information of sample and customer is written as customer's request.  
 4. (\*) Phép thử được công nhận phù hợp theo yêu cầu của ISO/IEC 17025/ Method is accredited in accordance with ISO/IEC 17025.  
 5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định/ Complaints shall not be resolved in case the storage sample is unavailable or out of storage time.

BỘ Y TẾ  
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM

Số: 31/2023/ATTP-CNGMP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN  
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM**

Tên cơ sở: Công ty cổ phần Ong Tam Đảo

Địa chỉ: Tổ dân phố Hương Lộc, Thị trấn Đạo Đức, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

**ĐẠT YÊU CẦU THỰC HÀNH SẢN XUẤT TỐT (GMP)  
THỰC PHẨM BẢO VỆ SỨC KHỎE**

Đối với các dạng sản phẩm sau : dung dịch, hỗn dịch và gel

GIẤY CHỨNG NHẬN NÀY CÓ GIÁ TRỊ 3 NĂM KỂ TỪ NGÀY KÝ

Hà Nội, ngày 05 tháng 05 năm 2023

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Hùng Long**

Certificate VN21/00094

The Food Safety Management System of

# TAM DAO BEE JOINT STOCK COMPANY

COID: VNM-1-0587-954493

Huong Loc Residential Group, Dao Duc Town, Binh Xuyen District, Vinh Phuc Province, Vietnam

has been assessed and determined to comply with the requirements of  
**Food Safety System Certification FSSC 22000**

Certification scheme for food safety management systems consisting of the following elements:  
ISO 22000:2018, ISO/TS22002-1:2009 and Additional FSSC 22000 requirements (version 6).

This certificate is applicable for the scope of

Production of pure honey and honey mix with royal jelly, curcumin, herbal, agricultural products, packed in plastic packaging, glass bottle.

Production (fermentation) honey wine, wine combined with herbs and agricultural products, packed in glass bottle.

Production (drying) dried honey agricultural products, packed in plastic packaging, glass jar.

Packing of Bee pollen, royal jelly, curcumin in plastic packaging, glass jar.

## Food Category: CIV - Processing of ambient stable products

This certificate is valid from 16 April 2025 until 02 March 2027 and remains valid subject to satisfactory surveillance audits.

Date of Certification decision 16 April 2025

Issue Date: 29 April 2025

Issue 4 Certified since 03 March 2021

Date of the last unannounced audit: N/A

At least one (1) surveillance audit is required to be undertaken unannounced after the initial certification audit and within each three (3) year period thereafter.

*L. Moran*

Authorised by

Liz Moran

Business Manager

SGS United Kingdom Ltd

Rossmore Business Park, Ellesmere Port, Cheshire, CH65 3EN, UK

t +44 (0)151 350-6666 - [www.sgs.com](http://www.sgs.com)

The authenticity of this certificate can be verified in the FSSC 22000 database of certified organizations available on [www.fssc.com](http://www.fssc.com).



FSSC 22000



This document is an authentic electronic certificate for Client' business purposes use only. Printed version of the electronic certificate are permitted and will be considered as a copy. This document is issued by the Company subject to SGS General Conditions of certification services available on [Terms and Conditions](#) | SGS. Attention is drawn to the limitation of liability, indemnification and jurisdictional clauses contained therein. This document is copyright protected and any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful.

